TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HẠ HÒA** **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 168/2023/QĐST-HNGĐ	*Hạ Hòa, ngày 02 tháng 11 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 239/2023/TLST- HNGĐ ngày 03 tháng 10 năm 2023 giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Thu Tr, sinh năm 1987;

Bị đơn: Anh Đỗ Việt C, sinh năm 1977;

Đều có địa chỉ: Khu X, xã H, huyện Hạ Hòa, tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 10 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 10 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị Thu Tr và anh Đỗ Việt C.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

*** Về con chung:** Chị Tr và anh C đều xác định có 02 con chung cháu Đỗ Duy L, sinh ngày 25/5/2006 và cháu Đỗ Nguyễn Bảo N, sinh ngày 17/01/2013. Ly hôn chị Tr và anh C tự nguyện thỏa thuận chị Tr trực tiếp nuôi dưỡng cháu Đỗ Nguyễn Bảo N, anh C trực tiếp nuôi dưỡng cháu Đỗ Duy L kể từ tháng 10/2023 cho đến khi các cháu thành niên, hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng nhau.

Chị Tr và anh C đều có quyền và nghĩa vụ trông nom, thăm nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng con chung sau ly hôn theo quy định của pháp luật, không ai được cản trở.

*** Về tài sản chung:** Chị Nguyễn Thị Thu Tr và anh Đỗ Việt C đều không đề nghị Tòa án giải quyết gì, nên Tòa án không đặt ra giải quyết.

*** Về công nợ và công sức đóng góp:** Chị Tr và anh C đều không đề nghị Tòa án giải quyết, nên Tòa án không đặt ra giải quyết.

*** Về án phí:** Chị Nguyễn Thị Thu Tr tự nguyện nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị Tr đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số AA/2020/0005393 ngày 02/10/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Hạ Hòa, tỉnh Phú Thọ. Hoàn trả lại cho chị Tr 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Hạ Hòa;
- UBND xã H.
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Hưng Thủy